

Một chương trình nghiên cứu sự phát triển của trẻ em ở Srilanka được thực hiện bởi tổ chức All Ceylon Buddhist Congress

Praneeth Abayasundera - W. M. Dhanapala (*)

Thích Nữ Diệu Thanh dịch

Tóm tắt

Bài nghiên cứu này liên quan đến vai trò giáo dục và chăm sóc trẻ em được thực hiện bởi tổ chức ACBC đóng góp vào sự nỗ lực của quốc gia hoàn thành mục tiêu phát triển giáo dục bậc tiểu học cho tất cả trẻ em trong thiên niên kỷ UN. ACBC được thành lập vào năm 1919, là tổ chức PG tiêu biểu của quốc gia nổi bật và lâu đời nhất ở Sri Lanka, tổ chức này hoạt động vì sự phát triển của PG và vì lợi ích và sự phát triển của trẻ em... Những trung tâm phát triển trẻ em có thể được xem như một trong những chương trình phát triển chính của

(*) Tiến Sỹ Praneeth Abayasundera, giảng viên, W. M. Dhanapala, giảng viên Khoa Xã hội và Nhân chủng học, Đại học Sri Jayewardenepura, Sri Lanka
Email: nishadapraneeth@gmail.com , wmd63@yahoo.comv

hội, trong nhiều thập kỷ qua hội đã và đang quản lý các trẻ em thiếu sự chăm sóc của cha mẹ. Để đạt được mục đích trên, các em bị tách ra khỏi sự quan tâm của xã hội đáng được quan tâm đặc biệt vì các em không nhận được những điều kiện thuận lợi từ phía gia đình của các em. Trong trường hợp này các trung tâm phát triển trẻ em của ACBC đã đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ giáo dục bậc tiểu học và trung học cho hơn 800 trẻ em. Công trình nghiên cứu này đã được giới thiệu chọn ra 5 trung tâm phát triển trẻ em từ 17 trung tâm, với mục tiêu xác định chắc chắn sự vai trò đóng góp của các trung tâm. 5 trung tâm này đang tạo điều kiện thuận lợi cho việc đào tạo bậc tiểu học cho 80 trẻ em, và số liệu được tập hợp từ việc tập trung vào nhóm phỏng vấn và tất cả sinh viên và 15 thành viên thực tập. Tất cả các em đã nhận được quan tâm của tổ chức sau khi bị gia đình từ chối và các trung tâm đóng vai trò quyết định trong xã hội. Sự bảo vệ tránh tình trạng ngược đãi trẻ em, hỗ trợ những nhu cầu cơ bản, tạo điều kiện thuận lợi cho sự đào tạo bậc tiểu học tại những trường học của chính phủ, sự phát triển những kỹ năng sống và yêu cầu thiết yếu của cá nhân cho sự cạnh tranh với những bạn đồng học có sự quan tâm của cha mẹ, và tạo môi trường xã hội như gia đình trong các trung tâm trẻ em và khắc sâu giá trị Phật giáo trong tâm các em, đây là những vai trò quan trọng đã được nhận định. Những hoạt động giáo dục trong trường học bậc tiểu học cũng đã được nghiên cứu về chất lượng của nó. Theo tìm hiểu đã cho thấy, hơn 65% các em ở trong các trung tâm phát triển tiến bộ so với các em sống trong tình thương và sự quan tâm của gia đình. Những thành tựu giáo dục của các tổ chức này là nguồn cảm hứng và động cơ cho những người làm công tác xã hội của các trung tâm trẻ em để giáo dục các em một cách phấn khởi. Do đó, có thể kết luận rằng sự hỗ trợ giáo dục bậc tiểu học cho các em bị tách rời khỏi xã hội có thể thành tựu một cách mỹ mãn chính nhờ vào sự can thiệp của các tổ chức của các giáo hội Phật giáo.

Giới thiệu

Bài báo đề cập đến sự đóng góp đáng kể của tổ chức ACBC để đạt được mục tiêu giáo dục tiểu học phổ thông trong thiên niên kỷ UN. Thậm chí dù những mục tiêu phát triển thiên niên kỷ là phổ quát, nhưng sự thành tựu về chất lượng cũng như số lượng còn tùy thuộc vào những chính sách đã thông qua bởi từng quốc gia riêng lẻ để xem xét tình trạng bậc tiểu học. Sự phát triển những môi trường học tập có lẽ không giải quyết

được vấn đề trừ khi những nhu cầu cơ bản cho trẻ em được đáp ứng và bằng cách này có thể dễ dàng giúp cho trẻ em có sự giáo dục chất lượng ở bậc tiểu học. Những nhu cầu cơ bản của trẻ em được thực hiện nổi trội nhất là từ phía gia đình, và tổ chức xã hội tạo điều kiện thuận tiện cho nền giáo dục cơ sở đối với đa số trẻ em ở Sri Lanka. Nhưng vấn đề còn lại đối với những trẻ em thiếu sự chăm sóc của cha mẹ và do nhiều lý do khác nhau. ACBC giải quyết vấn đề này nhờ vào sự quan tâm của tổ chức và những cơ sở mở rộng khác. Bài nghiên cứu này làm sáng tỏ sự đóng góp của ACBC với mục đích thừa nhận những khả năng tiềm tàng của tổ chức giáo hội PG trong sự phát triển của quốc gia.

Nội dung nghiên cứu

Nội dung nghiên cứu được làm rõ dựa trên vấn đề liên quan đến những điều đã không được quan tâm đến đối với giáo dục bậc tiểu học do thiếu sự quan tâm của gia đình. Một số các trẻ em như vậy có thể được xem xét và được chăm sóc bởi các tổ chức đã xin phép nhà nước và những tổ chức phi chính phủ, tuy nhiên vẫn còn tồn đọng ở những ở như trên những con đường có những trẻ em làm việc nặng... Trong hoàn cảnh xã hội này, tổ chức ACBC phải quan tâm đặc biệt và chăm sóc những trẻ em như vậy, đồng thời cung cấp cho các em trình độ giáo dục bậc tiểu học và trung cấp. Bài nghiên cứu này nhằm vào việc tìm hiểu bản chất của tổ chức ACBC và những tổ chức khác về sự phát triển chất lượng lẫn số lượng của nền giáo dục bậc tiểu học dành cho những trẻ em như vậy.

Các đối tượng nghiên cứu

Tìm hiểu những tiếp cận của tổ chức và những tiếp cận khác được thông qua bởi ACBC nhằm hỗ trợ nền giáo dục bậc tiểu học cho trẻ em thiếu sự quan tâm của gia đình.

Xác định sự quan tâm của tổ chức đã mang lại chất lượng của nền giáo dục bậc tiểu học.

Phương pháp nghiên cứu

Dữ liệu được thu thập từ nguồn bậc tiểu học đến trung cấp. Có năm Trung Tâm Phát Triển Trẻ Em từ 17 tuổi được chọn làm ví dụ tiêu

biểu. Có 80 trẻ em và dữ liệu được thu thập nhờ vào những nhóm phỏng vấn gồm tất cả các sinh viên và 15 thành viên thực tập. Những kết luận cũng đã cung cấp dữ liệu quan trọng về các tổ chức và hành vi của các trẻ em. Nguồn dữ liệu cấp trung học được lấy từ tài liệu có sẵn tại các tổ chức và sự công nhận của các tổ chức khác.

Đạt tới các mục tiêu thiên niên kỷ. Sự thực hiện tại Sri-Lanka

Các báo cáo tổng quát và những báo cáo của quốc gia về MDG công nhận rằng, Sri Lanka đã hoàn thành hầu hết những chỉ tiêu của quốc gia về MDG thậm chí trước thời hạn qui định là 2015. Từ 1991 – 2012 Sri Lanka đã đạt đến sự phát triển kinh tế trong phạm vi trừ 4% đến 7% (theo ngân hàng trung tâm của Sri Lanka 2012). Sự phát triển kinh tế là một yêu cầu tất yếu để đạt được không chỉ mục tiêu giảm nghèo mà còn những mục tiêu khác. Sự phát triển kinh tế của Sri Lanka vẫn đang tiếp tục với nhiều thách thức. Chiến tranh đã kéo dài gần 30 năm và được chấm dứt vào năm 2009 đã đưa ra một thử thách rất lớn. Con người, xã hội và vật chất là giá phải trả của chiến tranh đã có tác động nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế. Tuy nhiên, Sri Lanka đã xoay sở để duy trì sự phát triển trong khoảng thời gian hai thập niên vừa rồi, trong khi duy trì sự phát triển ở mức độ vừa phải đối với dân số là hai mươi triệu người 1.1 (Bộ xác thống kê. 2011). Thu nhập tính theo đầu người tăng từ 400USD vào 1990 lên hơn 1.600 USD vào 2012 (Theo Bộ thống kê và điều tra 2011). Sri Lanka đã thành tựu được sự phát triển như vậy nhờ vào sự đầu tư phát triển kinh tế, giáo dục, chăm sóc sức khỏe và phát triển cơ sở hạ tầng. *Tầm nhìn của chính phủ cho việc biến Sri Lanka thành sự kỳ diệu của Đông Nam Á* (Mahinda, Chinthanaya - người Sri Lanka) đã thúc đẩy sự phát triển kinh tế trong những vùng bị ảnh hưởng bởi chiến tranh cũng như những vùng khác của hòn đảo DNA. Tất cả mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đã được giải quyết một cách thích đáng ở MahindaChinthanaya – tầm nhìn của chính phủ đã dành quyền ưu tiên cao nhất để hoàn thành mục tiêu trước 2015. Cái nhìn khái quát dưới đây thừa nhận những thành tựu như theo những thống kê có sẵn và những chỉ số khác.

MDG 1. Xóa bỏ sự nghèo đói cùng cực

Sự xóa nghèo cùng cực là vấn đề nghiêm trọng mà Sri Lanka đã trải

nghiệm trong toàn bộ khoảng thời gian độc lập từ năm 1948. Vào lúc UN MDG được thông qua, 26% người Sri Lanka chịu đựng cảnh nghèo cùng cực. Do vì trách nhiệm hoàn thành MDG, Sri Lanka đã giảm tỉ lệ phần trăm người nghèo xuống 7% trước 2010 vượt quá chỉ tiêu MDG hơn phân nửa vào 2015 (Viện nghiên cứu chính sách của Sri Lanka 2010). Vì công việc làm có mối quan hệ trực tiếp đến sự giảm nghèo nên đã chú ý tăng tỉ lệ công việc trong quốc gia và những tổ chức từ thiện trong khu vực và những tổ chức cung cấp việc làm trong ngành nông nghiệp, công nghiệp và kinh doanh. Ví dụ, phân bón hỗ trợ 50kg bằng 1/3 giá thị trường (Rs 3000) đã đóng góp vào sự phát triển sản xuất trong ngành nông nghiệp làm giảm sự nghèo đói ở vùng nông thôn. Chính sách của nhà nước về giảm chi phí sản xuất như hỗ trợ phân bón là một sự thành công trong giúp cho người nông dân có thể tiếp tục trồng trọt. Mặc dù sự thành tựu của quốc gia là rất hấp dẫn, nhưng sự chênh lệch về mức độ nghèo ở từng địa phương cần được quan tâm để làm giảm hộ nghèo. Những vùng và những địa phương kém phát triển như những vùng điền trang được giải quyết theo từng cấp độ khác nhau.

MDG.2 Đạt được sự giáo dục tiểu học phổ thông

Những số liệu thống kê về ngành giáo dục cho thấy rõ ràng rằng Sri Lanka đã thực hiện tốt các điều khoản không chỉ giáo dục đào tạo bậc tiểu học, mà còn thực hiện tốt giáo dục đào tạo bậc trung cấp và đại học (Viện nghiên cứu các chính sách ở Sri Lanka 2010). Chính sách của nhà nước về việc hỗ trợ giảm học phí giáo dục ở các trường học và đại học đã được thực hiện tốt hơn sáu thập niên qua và ngày nay đa số đã được hưởng những quyền lợi về chính sách giảm học phí. Về vấn đề giáo dục tiểu học đã đề cập, Sri Lanka đã hoàn thành MGD về giáo dục tiểu học phổ thông 97.5% chỉ tiêu đăng ký. Chỉ tiêu sẽ đạt được trong những năm còn lại. Tỷ lệ trẻ em được ghi danh vào học từ lớp 1 đến lớp 5 đã lên đến 100% trong hầu hết các vùng của quốc gia. Không kể giới tính, tất cả trẻ em dù là trai hay gái nếu đến tuổi đến trường sẽ được hỗ trợ giáo dục bậc tiểu học và trung học bởi những trường công và trường tư. Trình độ biết đọc và biết viết của mọi người trong các vùng đã tăng lên hơn 95% theo số liệu thống kê (Bộ thống kê 2011)

MGD.3 Đẩy mạnh bình đẳng giới tính và quyền phụ nữ.

Những thành tựu liên quan đến MDG.3 có khác nhau và tùy thuộc

vào những nhiệm vụ khác nhau. Về giáo dục đào tạo bậc tiểu học và trung học ở Sri Lanka đã đạt được mục tiêu một cách thành công hỗ trợ những cơ hội cho giáo dục và phát triển. Các học sinh nữ học tốt hơn học sinh nam trong tất cả các cấp bậc từ tiểu học đến đại học. Hơn 2/3 học sinh và sinh viên nữ đạt kết quả giỏi (Đại học Grant Commission 2010)

MDG.4 Giảm đạo đức trẻ em

Sri Lanka là một quốc gia hòa nhập tốt có hệ thống y học và sức khỏe phát triển đã được báo cáo là thành công đặc biệt trong quá trình hoàn thành MDG.4 Tỷ lệ tử vong trẻ sơ sinh trên 1000 ca sinh nở an toàn đã giảm từ 16.5 vào 1995 xuống 8.5 vào 2010 (Theo Bộ thống kê, 2011)

MDG.5, Liên quan đến cải thiện sức khỏe các bà mẹ, Sri Lanka đã ghi nhận những tiến bộ trong việc giảm tỉ lệ tử vong bà mẹ từ 34% năm 1997 xuống 14% năm 2010. Cùng với sự mở rộng các cơ sở y tế và và bệnh viện, có 98% ca đẻ được thực hiện tại bệnh viện. Quốc gia này gần như đạt được chỉ tiêu MDG (Theo Bộ thống kê 2011)

MDG.6 Chống HIV/AIDS, sốt rét và những căn bệnh khác đã được thực hiện tốt tại Sri Lanka, với số lượng nhỏ các căn bệnh được thống kê và báo cáo cho các tổ chức. Tổng số ca HIV dương tính và AIDS còn dưới 2000. Dấu hiệu bệnh HIV/AIDS đã chặn sự lây nhiễm từ những báo cáo của chính quyền. Vấn đề sốt rét gần như đã được giảm bớt từ cấp quốc gia với một ít trường hợp đã được báo cáo từ những vùng nhiệt đới. Tỷ lệ TB giảm từ 42/1000 dân số 2010 (Bộ sức khỏe 2012)

MDG.7 Bảo đảm khả năng duy trì môi trường

Mục tiêu này đã được giải quyết nhờ vào một số chính sách, những điều lệ và những chương trình về giữ gìn và bảo vệ môi trường. Hơn 85% dân số có nguồn nước uống ổn định, hợp vệ sinh. Các hệ thống vệ sinh được cải thiện cũng sẵn sàng phục vụ cho hơn 90% dân số (Theo Bộ thống kê 2011). Tất cả dự án phát triển và xây dựng yêu cầu phê duyệt của các cấp thẩm quyền có liên quan, đó là những người có ảnh hưởng rất lớn đối với những dự án về chất lượng của môi trường và bảo tồn nó.

MDG.8 Phát triển đối tác toàn cầu đã được Sri Lanka coi là ngang hàng với chính sách đối ngoại không liên kết. Mối quan hệ kinh tế-chính trị-văn hóa được duy trì với những đối tác mang tính toàn cầu. Những chính sách yêu cầu nguồn vốn đầu tư chính phủ đã được thông qua dưới dạng những chính sách kinh tế dân chủ mới. Do đối tác toàn cầu, nên Sri Lanka đã nhận được vài dự án phát triển rất có ý nghĩa về sự phát triển cơ sở hạ tầng trong lĩnh vực phát triển truyền thông, đường bộ, năng lượng, hàng hải và hàng không (Ngân hàng trung tâm của Sri Lanka 2012)

All Ceylon Buddhist Congest và sự đóng góp của tổ chức vào việc hoàn thành mục tiêu giáo dục tiểu học phổ thông.

All Ceylon Buddhist Congest đã có tầm ảnh hưởng lớn và đang lãnh đạo tổ chức PG ở Sri Lanka. Tổ chức này do các học giả PG lỗi lạc thành lập vào 1919, và do ông D.B.Jayathilaka lãnh đạo (Bond.1992. 63). Những mục tiêu trọng tâm của tổ chức này là:

1. Đẩy mạnh, tăng cường và bảo vệ quyền lợi của PG và những Phật tử và bảo vệ các quyền lợi của người Phật tử.
2. Đẩy mạnh sự cộng tác giữa các Phật tử và các tổ chức Phật giáo.
3. Đại diện cho những người theo PG và hành động vì lợi ích của họ trong những vấn đề công cộng ảnh hưởng đến quyền lợi của họ.
4. Tạo cơ hội cho những người theo PG tự do ngôn luận về bất kỳ vấn đề nào ảnh hưởng đến quyền lợi của họ.
5. Đảm trách các hoạt động từ thiện của PG (ACBC 2011)

Tất cả các mục tiêu đã được thông qua sau khi xem xét cẩn thận về vấn đề khó khăn bởi PG và những người theo PG dưới sự cai trị của Anh Quốc và cũng như những hành động tập thể chống lại họ vào thời đó. Trong những năm 93, ACBC đã tổ chức và thực hiện hàng trăm chương trình ngắn hạn cũng như dài hạn nhằm tập trung đạt được những tiêu chí trên đây (ACBC 2011)

Cùng với những mục tiêu trọng tâm và tinh thần của PG, ACBC hiện đang tham gia vào một loạt các tổ chức hỗ trợ xã hội, những hoạt động phát triển và hữu ích đã thực hiện xuyên quốc gia. Đặc biệt, những mảng khác của xã hội cần được sự giúp đỡ của những hội khác

cho sự phát triển của họ, về hạnh phúc và sự sinh tồn, đã được hỗ trợ bởi các tổ chức liên quan dưới sự bảo trợ của hội đồng dịch vụ xã hội quốc gia, hội đồng bảo vệ trẻ em quốc gia, hội đồng giáo dục quốc gia, hội đồng phát triển quốc gia, hội đồng thanh niên dân tộc, hội đồng quốc gia cho sự phát triển những tổ chức thành viên, hội đồng quốc gia về Phật sự và đối nội, hội đồng quốc gia về đối ngoại. Tất cả các hội đồng quốc gia đã ghi nhận tiến trình phát triển trong khu vực mà họ quan tâm.

ACBC và giáo dục miễn phí

Những chính sách về giáo dục miễn phí mà Sri Lanka đã thông qua vào 1945 đã cho phép ACBC đạt được mục tiêu giáo dục bậc tiểu học phổ thông. Trong quá khứ giáo dục miễn phí chưa được quan tâm, chính ACBC đã hướng dẫn các tổ chức PG phát khởi phong trào giáo dục miễn phí trong nước vào 1920. Vào thời điểm thành lập, hệ thống giáo dục bị ảnh hưởng bởi sự giáo dục truyền giáo bị chỉ định tùy thuộc vào những người cai trị thuộc địa Silva. 2013. ACBC và những tổ chức khác đã vận động cho một hệ thống giáo dục dựa vào truyền thống PG. Trong vòng 5 năm, ACBC đã tăng số lượng trường học PG từ 150 lên đến 250 (ACBC 2011). Cha đẻ của giáo dục miễn phí ở Sri Lanka, nguyên C.W.W. Kannangara đã chỉ ra những kỳ thị chống lại trường PG liên quan đến sự trợ cấp tài chính là 500.000Rs dành cho giáo dục 2.7 triệu trẻ em PG và 1.6 triệu Rs dành cho giáo dục 400.000 trẻ em cơ đốc giáo, theo AGM 1924 (ACBC 2011). Sau đó ngân sách của chính phủ đã hỗ trợ 58 trường học cơ đốc giáo và chỉ 4 trường học PG. ACBC đã tổ chức một cuộc phản kháng với quy mô lớn chống lại sự cai trị thuộc địa và được thông qua nghị quyết 17 tại AGM nhằm phát triển giáo dục của trẻ em PG. Những người tiên phong của chương trình giáo dục miễn phí quốc gia đã thành lập chương trình này một cách hợp pháp nhờ vào sự can đảm mà họ đã được từ ACBC, được lãnh đạo bởi những học giả lỗi lạc và danh tiếng, như giáo sư GunapalaMalalasekara. Ngày nay, hơn 9500 các trường học trong các bang đã cung cấp giáo dục miễn phí cho hơn 3.5 triệu trẻ em và một số lượng lớn các trường phổ thông quốc gia có nguồn gốc là Phật giáo và cơ đốc giáo.

Đóng góp của ACBC'c cho giáo dục tiểu học tổng hợp

Hội Đồng Bảo Vệ Trẻ Em Quốc Gia của ACBC đóng vai trò quan

trọng trong việc hỗ trợ giáo dục bậc tiểu học và trung học cho những trẻ em được ACBC chăm sóc. Duy trì 17 Trung Tâm Phát Triển Trẻ Em. Có 10 trung tâm dành cho nữ và 5 trung tâm dành cho nam, và một dành cho bảo vệ trẻ sơ sinh và một dành cho trẻ em khiếm thị. Thấy rõ từ dữ liệu thống kê, những trung tâm này đã tạo điều kiện thuận lợi cung cấp cho sự đào tạo bậc tiểu học và trung học cho hơn 800 trẻ em. Tất cả những trẻ em thiếu sự quan tâm thích đáng của gia đình vì những lý do như, bị mồ côi, những vấn đề gia đình, sự di chuyển chỗ ở,... những vấn đề như vậy thường gây trở ngại cho việc các em đến trường, vì không có ai đứng ra tạo điều kiện thuận lợi cho việc đào tạo bậc tiểu học như đáp ứng cho các em những nhu cầu cơ bản như thực phẩm, quần áo, chỗ nương tựa, thuốc men và sự bảo vệ. Số phận của những trẻ em như vậy bị định đoạt bởi những bóc lột và lợi dụng các em cho những mục đích khác nhau. Nếu chỉ nhận được những thuận lợi như các trường học, thầy cô giáo, trang thiết bị, thư viện, sách giáo khoa và phương tiện đi lại thì không có khả năng đạt được mục tiêu đào tạo bậc tiểu học phổ thông. Còn có một khía cạnh khác cần thực hiện để đáp ứng những nhu cầu cơ bản cho các em và bằng cách đó tạo điều kiện thuận lợi cho thực hiện thành công giáo dục bậc tiểu học. Gia đình là tổ chức xã hội chung, thực hiện chức năng đáp ứng những nhu cầu cơ bản cho các em. Trong tất cả các đoàn thể có số lượng trẻ em thiếu sự quan tâm của gia đình hoàn toàn hay chỉ một phần có thể được xem xét và do đó được miễn phí đào tạo ở bậc tiểu học.

Sự phát triển và bảo vệ trẻ em của ACBC hỗ trợ thành công những vấn đề khó khăn của các trẻ thiếu cha mẹ hay bất kỳ trường hợp khó khăn nào khác. Có 17 trung tâm phát triển trẻ em hỗ trợ chỗ nương tựa cho tất cả các trẻ em được đến trường cũng như các trẻ em không được đến trường. Trước hết hội cung cấp những nhu cầu bảo vệ cần thiết cho tất cả các em không phân biệt giới tính. Và cung cấp thực phẩm để giúp sự phát triển và tăng trưởng cho các em. Trừ vài trường hợp các em bị tàn tật hay bị bệnh nặng, hầu hết các em sống khỏe mạnh và phát triển như những trẻ em được sự quan tâm của chính cha mẹ. Tất cả các em ở trong trung tâm phát triển trẻ em được hỗ trợ học tiểu học và trung học trong những trường học của chính phủ. Những trung tâm có vẻ đóng vai trò là gia đình tạo một gia đình giống như môi trường xã hội tạo điều kiện thuận lợi cho sự dạy dỗ của nhà trường và giúp họ đạt được mục tiêu giáo dục mỹ mãn.

Để đảm bảo chất lượng giáo dục bậc tiểu học đã nhận sự quan tâm của của các tổ chức được hỗ trợ bởi ACBC, có 5 trung tâm được tìm hiểu tỉ mỉ. Theo những nhận xét tập trung vào nhóm phỏng vấn những trẻ em và những thành viên cộng tác công nhận rằng những trẻ em được chăm sóc của tổ chức sống có nề nếp hơn các em được cha mẹ chăm sóc. Điểm trung bình của kiểm tra cuối năm ở lớp 5, các em thuộc tổ chức đạt tỉ lệ 65% trong khi các em được sự chăm sóc của gia đình đạt 75%. Những trẻ em có sự chăm sóc của cha mẹ được cha mẹ quản lý chặt chẽ và khuyến khích học tốt một cách không gián đoạn vì các gia đình Sri Lanka đã quy tầm quan trọng đặc biệt của sự giáo dục ở trường đối với các em. Trường học và gia đình nhận được những quyền lợi theo tiêu chuẩn xã hội vì những người cha mẹ đã dành thời gian, tiền bạc, và công sức để giáo dục các em đạt thành tích cao. Mặt khác, các em sống dưới sự quan tâm của tổ chức không có những người quan tâm, theo dõi gần gũi, và động viên các em như vậy. Tất cả các em được chiếu cố đến như một nhóm và được hướng dẫn chung. Vì vậy mức độ thành tích của các em tùy thuộc vào sự hướng dẫn và giám sát của các giáo viên.

Mặc dù sự quan tâm của tổ chức chỉ cung cấp những cơ hội để phát triển kỹ năng và việc làm theo từng người, nhưng cuộc sống có kiểm soát trong môi trường của tổ chức giảm thiểu số lần vi phạm đối với các em nội trú so với các em sống với gia đình. Những gia đình hiện đại ở Sri Lanka có xu hướng giữ con cái chỉ để học, và họ không cho phép con cái tham gia vào những sinh hoạt trong gia đình và phát triển những kỹ năng sống. Vì vậy những sinh viên sống với cha mẹ có đủ thời gian và cơ hội học thêm để nắm vững bài học.

Rõ ràng, mặc dù những hiệu suất làm việc của nhà trường đối với các em còn ở mức độ giới hạn, nhưng các em đã đạt được những phẩm chất tỏ ra ngang bằng với các em sống với gia đình.

Lòng mộ đạo trong các em được duy trì với mức độ cao vì cả trường học và hội đều động viên các em tham gia vào các nghi lễ trong đạo. Hầu hết các em tự nguyện thực hiện những sinh hoạt hàng ngày trong đạo. Các hội cũng thường xuyên khắc sâu những giá trị tư tưởng của

đạo Phật vào tâm trí các em. Cuộc sống trong hội với những sự tu tập trong đạo có vẻ đã lấp đầy khoảng trống về tình cảm và sự quan tâm của cha mẹ. Các em thích nghi với cuộc sống trong hội

phát triển tính cách chính chắn giúp học sống theo những yêu cầu của ban quản lý. Hầu hết các em tự giặt quần áo, làm vệ sinh phòng, giữ đồ đạc trong phòng ngăn nắp. Tất cả hòa đồng và sẵn lòng giúp đỡ nhau. Tất cả đã loại bỏ sự ức chế bản thân, tình nguyện tham gia vào các tổ chức xã hội, nói năng nhã nhặn lịch sự. Trong khi những trẻ em của những gia đình hạt nhân thì trở nên càng ngày càng sống theo chủ nghĩa cá nhân và ích kỷ, thì các trẻ em sống trong hội càng ngày càng trở nên hòa nhập với cuộc sống xã hội, coi trọng lối sống sự hợp tác và vị tha.

Kết luận

Nghiên cứu này đã nêu ra được lịch sử và vai trò hiện nay của ACBC trong việc hỗ trợ giáo dục bậc tiểu học và trung học cho các trẻ em Sri Lanka. Vai trò lãnh đạo của ACBC trong những năm 1920 đã mở trường giáo dục chính quy cho phần lớn trẻ em và chuyển thành trường đào tạo miễn phí quốc gia trong những 1940. Hơn thế nữa, các trung tâm phát triển trẻ em do ACBC thành lập đã cho phép Sri Lanka tăng thành tích về MDG đối với sự giáo dục bậc tiểu học phổ thông cho các em thiếu sự quan tâm của gia đình. Những trung tâm phát triển trẻ em đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc đào tạo bậc tiểu học cho hàng trăm trẻ em như vậy trong giai đoạn bắt buộc đạt được mục tiêu MDG và trước đó. Sự quan tâm của các tổ chức của ACBC đã khắc sâu vai trò của Phật giáo trong xã hội trong tâm các em và nhờ đó đã phát triển phẩm chất cá nhân để sống với tinh thần hòa hợp trong xã hội đối lại lối sống theo chủ nghĩa cá nhân bị thúc đẩy bởi gia đình trên cơ sở xã hội hóa trẻ em. Kết luận, những kết quả này đã cho thấy vai trò hữu hiệu mà các tổ chức Phật giáo thực hiện để hoàn thành những mục tiêu phát triển thiên niên kỷ UN.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- ACBS (1990-2011) Annual General Meeting Reports of All Ceylon Buddhist Congress. Colombo:ACBC
- ACBC (2011) Reflections on the Progress of All Ceylon Buddhist Congress Colombo:ACBC
- Bond, G.D (1992) The Buddhist Revival in Sri Lanka:Religion Tradition Reinterpretation and Response. Delhi. MotilalBaranarsidass publishers.
- Central Bank of Sri Lanka (1990-2012) Annual Reports. Colombo: Central Bank of Sri Lanka
- Department of Census and Statistics (1990-2011) Statistical Abstracts.Colombo: Mini Department of Census and Statistics, Ministry of Finance and Planning. Sri Lanka.
- Gombrich, R. and G. Obesekere (1988) Buddhism Transformed, Religious Change in Sri Lanka. Delhi. MotilalBaranarsidass publishers.
- Institute of Policy Studies of Sri Lanka (2010) Millennium Development Goals Country Report 2008/2009 Colombo: Institute of Policy Studies of Sri Lanka
- MahindaChinthanaya(2005) Policy Statement of Government of Sri Lanka. Colombo. Government Publication
- Ministry of Health.2012. Annual Health Bulletin.Government Publication.
- Silva.K. M.De (2003) A History of Sri Lanka.Colombo: Vijithayapa Publications.
- University Grant Commission. 2011. Information on Results of General Certificate of Education (Unpublished)
- World Bank (2010) World Development Report. Washington D.C World Bank